

# DUY TRÌ SẮC XANH

*Câu chuyện hôm nay: Thị trường  
trái phiếu doanh nghiệp phục  
hồi chậm*

**BẢN TIN SÁNG 25/07/2023**



## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1190.7 ▲0.4% **VN30** 1193.1 ▲0.6% **HNX-Index** 236.5 ▲0.7%

- ❖ Tiếp nối đà tăng mạnh từ phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch mới với trạng thái tích cực. Sắc xanh được giữ xuyên suốt phiên sáng. Đầu phiên chiều, áp lực phe bán gia tăng khiến VN-Index lùi bước xuống dưới mốc tham chiếu. Nhưng nhờ sự nỗ lực của dòng tiền, thị trường dần tăng điểm trở lại với thanh khoản cải thiện.
- ❖ Nhóm Thực phẩm là nhóm ấn tượng nhất phiên sáng với sắc tím ngay đầu phiên của PAN, hay mức tăng tốt của TAR, LTG. Bên cạnh đó là pha bứt tốc nổi bật của các cổ phiếu đầu tư công, trong đó VCG, PHC, CC1 đều dư mua giá tím với khối lượng lớn. Nhờ tâm lý tích cực được lan tỏa, các nhóm ngành khác cũng duy trì trạng thái ổn định với số lượng cổ phiếu tăng điểm chiếm đa số. Áp lực của phe bán vào đầu phiên chiều chưa đủ mạnh để khiến thị trường giảm sâu. Dòng tiền luân chuyển qua các nhóm ngành và các cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn thay phiên nhau nâng đỡ thị trường.
- ❖ Thị trường tiếp tục chiều hướng tăng điểm nhưng có diễn biến tranh chấp đáng kể với nền Star và thanh khoản tăng. Nguồn cung gia tăng trong phiên khiến thị trường có lúc lùi bước, nhưng nhìn chung áp lực này vẫn chưa đủ để gây mức giảm lớn cho thị trường, nhờ dòng tiền vẫn duy trì nỗ lực hỗ trợ.
- ❖ Với tín hiệu này, có khả năng thị trường sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dần hướng tới vùng cản 1200 -1220 điểm trong thời gian tới, dự kiến vùng này có thể gây áp lực cung lớn đến thị trường.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường nhưng diễn biến có thể sẽ gặp nhiều khó khăn do cận vùng cản.
- ❖ Hiện tại, có thể tiếp tục nắm giữ hoặc khai thác cơ hội ngắn hạn tại một số cổ phiếu có tín hiệu tốt từ nền tích lũy. Tuy nhiên vẫn cần cân nhắc chốt lời tại các cổ phiếu đã tăng đến vùng cản để cân đối lại danh mục.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index

Kháng cự

Hỗ trợ



**Thế giới**

Ví mô

**Mỹ chưa thoát cảnh suy thoái, vận mệnh nền kinh tế vẫn trong tay Fed**

Fed nhiều khả năng sẽ tăng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản tại cuộc họp chính sách giữa tuần này. Tuy nhiên, sau đó ông Powell và các đồng nghiệp sẽ phải trả lời một câu hỏi khó nhằn: Fed cần làm gì tiếp theo để hạ gục lạm phát mà không kích hoạt suy thoái kinh tế. [Xem thêm](#)

**Thế giới**

Ví mô

**Cổ phiếu, trái phiếu của các nhà phát triển bất động sản Trung Quốc sụt giảm**

Hôm 24/7, cổ phiếu và trái phiếu trong ngành bất động sản (BDS) của Trung Quốc đã giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 8 tháng khi nhiều người tỏ ra lo lắng về khả năng trả nợ của hai trong số các nhà phát triển BDS lớn nhất của đất nước. [Xem thêm](#)

**Thế giới**

Thị trường

**Tăng liền 11 phiên, Dow Jones chứng kiến chuỗi leo dốc dài nhất trong 6 năm**

Chỉ số Dow Jones tiếp tục tăng điểm ngày 24/07, ghi nhận chuỗi leo dốc dài nhất kể từ tháng 2/20217, khởi động một tuần bận rộn với hàng loạt báo cáo KQKD quan trọng và quyết định chính sách từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). [Xem thêm](#)

**Dầu tăng 2% lên cao nhất trong gần 3 tháng**

Giá dầu tăng khoảng 2% lên mức cao nhất trong gần 3 tháng vào ngày thứ Hai (24/07) do nguồn cung khan hiếm, nhu cầu xăng tại Mỹ tăng, hy vọng về các biện pháp kích thích kinh tế của Trung Quốc. [Xem thêm](#)

**Vàng thế giới dao động trong phạm vi hẹp chờ quyết định của Fed**

Giá vàng giao dịch trong phạm vi hẹp vào ngày thứ Hai (24/07), khi nhà đầu tư chuẩn bị cho đợt nâng lãi suất cùng với những gợi ý về chính sách tiền tệ trong tương lai từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong tuần này. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ví mô

**Xuất khẩu 7 tháng bằng cả năm 2022, ngành Rau quả kỳ vọng lập kỷ lục mới**

Với kim ngạch xuất khẩu 7T2023 ước đạt hơn 3,2 tỷ USD, tăng 68,8% so với cùng kỳ và vượt cả năm 2022 (3,16 tỷ USD), ngành hàng rau quả Việt Nam hoàn toàn có khả năng đạt mục tiêu 4 tỷ USD cho cả năm và thậm chí xác lập kỷ lục mới. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành

**Lợi nhuận doanh nghiệp thép trước sức ép giảm giá và tiêu thụ**

Trong 6 tháng đầu năm đã chỉ ra rằng, sản lượng thép xây dựng sản xuất đạt gần 5 triệu tấn, giảm 25,5% so với cùng kỳ 2022. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành

**Vắc xin dịch tả heo châu Phi được phép sử dụng rộng rãi trên cả nước**

Các tỉnh/thành phố căn cứ tình hình dịch bệnh, chỉ đạo cơ quan tham mưu sử dụng vắc xin dịch tả heo châu Phi để phòng chống dịch bệnh tại địa phương. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành

**Lãi suất giảm, người dân vẫn “ùn ùn” gửi tiền vào ngân hàng**

Số liệu mới nhất của Ngân hàng Nhà nước vừa công bố về tiền gửi của khách hàng tại các tổ chức tín dụng tính đến cuối tháng 5-2023 cho thấy tiền gửi của dân cư vào hệ thống ngân hàng tăng mạnh 8,21% so với cuối năm ngoái. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành

**Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam**

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà ký Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 24/7/2023 phê duyệt Kế hoạch, chính sách, giải pháp và nguồn lực thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050. [Xem thêm](#)

## Sự kiện trong nước

| Thời gian  | Sự kiện                                          |
|------------|--------------------------------------------------|
| 03/07/2023 | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)             |
| 17/07/2023 | Công bố cơ cấu danh mục VN30                     |
| 20/07/2023 | Đáo hạn HĐTL tháng 7 (VN30F2307)                 |
| 20/07/2023 | Hạn công bố BCTC Q2/2023                         |
| 30/07/2023 | Hạn công bố BCTC Q2/2023 (nếu là BCTC CTM/HN/TH) |
| 30/07/2023 | Hạn công bố BCQT 6T/2023                         |

## Sự kiện thế giới

| Thời gian     | Quốc gia | Sự kiện                                                            |
|---------------|----------|--------------------------------------------------------------------|
| 01-03/07/2023 | Mỹ       | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)                               |
| 06/07/2023    | Mỹ       | Biên bản cuộc họp FOMC                                             |
| 06/07/2023    | Mỹ       | Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS) |
| 06/07/2023    | Mỹ       | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA                                   |
| 07/07/2023    | Mỹ       | Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ                                   |

# LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

## Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia   | Sự kiện                                     |
|------------|------------|---------------------------------------------|
| 07/07/2023 | Anh        | Thống đốc BOE Bailey phát biểu              |
| 07/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA       |
| 12/07/2023 | Mỹ         | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6  |
| 12/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA            |
| 13/07/2023 | Anh        | Công bố GDP tháng 6                         |
| 13/07/2023 | Mỹ         | Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) tháng 6           |
| 13/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA       |
| 14/07/2023 | Trung Quốc | Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6 |
| 18/07/2023 | Mỹ         | Công bố doanh số bán lẻ tháng 6/23          |
| 19/07/2023 | Anh        | Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6  |
| 19/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA            |
| 20/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA       |
| 26/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho dầu thô của EIA            |
| 27/07/2023 | Mỹ         | FED công bố lãi suất điều hành              |
| 27/07/2023 | Mỹ         | Công bố số sơ bộ GDP                        |
| 27/07/2023 | Châu Âu    | Châu Âu công bố chính sách tiền tệ          |
| 27/07/2023 | Mỹ         | Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA       |
| 28/07/2023 | Nhật Bản   | Nhật Bản công bố chính sách tiền tệ         |
| 28/07/2023 | Mỹ         | Công bố chỉ số giá PCE tháng 6/23           |

## Thị trường trái phiếu doanh nghiệp phục hồi chậm

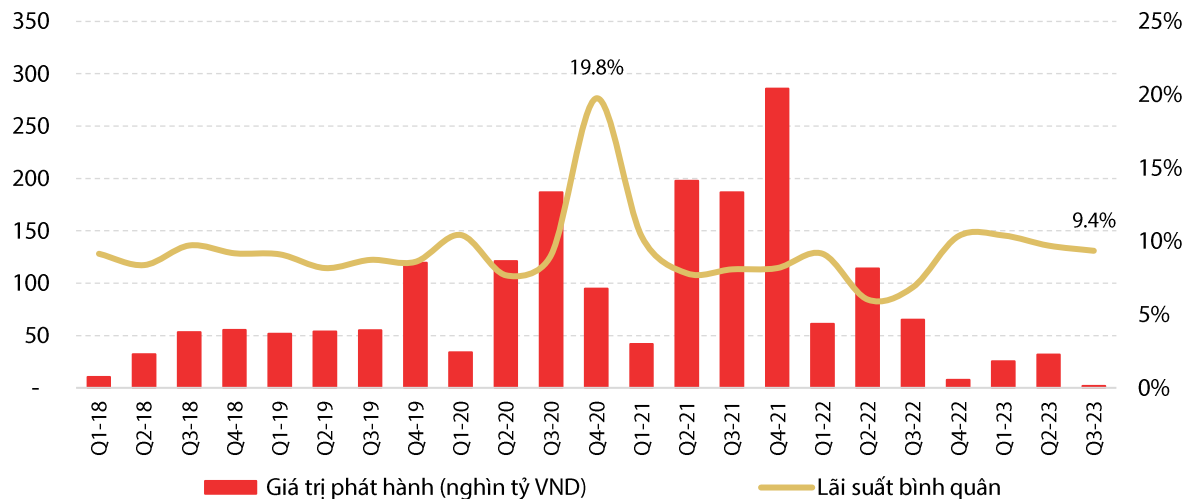
### 1. Hoạt động phát hành Trái phiếu doanh nghiệp tăng nhẹ trong Q2/2023

Sau giai đoạn năm 2021 bùng nổ về hoạt động phát hành trái phiếu, dư nợ trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) từ Q4/2022 đã giảm đáng kể khi lượng phát hành mới không nhiều do ảnh hưởng nghị định 65 về việc thắt chặt phát hành trái phiếu riêng lẻ. Đến tháng 3/2023, chính phủ ban hành nghị định 08 và NHNN ban hành thông tư 03 (tháng 4/2023) đã góp phần giúp thị trường TPDN được cải thiện hơn. Cụ thể giá trị TPDN phát hành trong Q2/2023 đạt khoảng 31,8 nghìn tỷ đồng, tăng 24,8% so với Q1/2023 nhưng vẫn giảm 72,1% svck.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023, tổng giá trị phát hành (GTPH) đạt khoảng 57,3 nghìn tỷ đồng, giảm 67,2% svck, trong đó ngân hàng là nhóm ngành có tỷ trọng phát hành TPDN lớn nhất khi chiếm hơn 31,22% tổng GTPH, theo sau là nhóm Dịch vụ công nghiệp và nhóm Bất động sản chiếm lần lượt là 20,4% và 17,2% tổng GTPH.

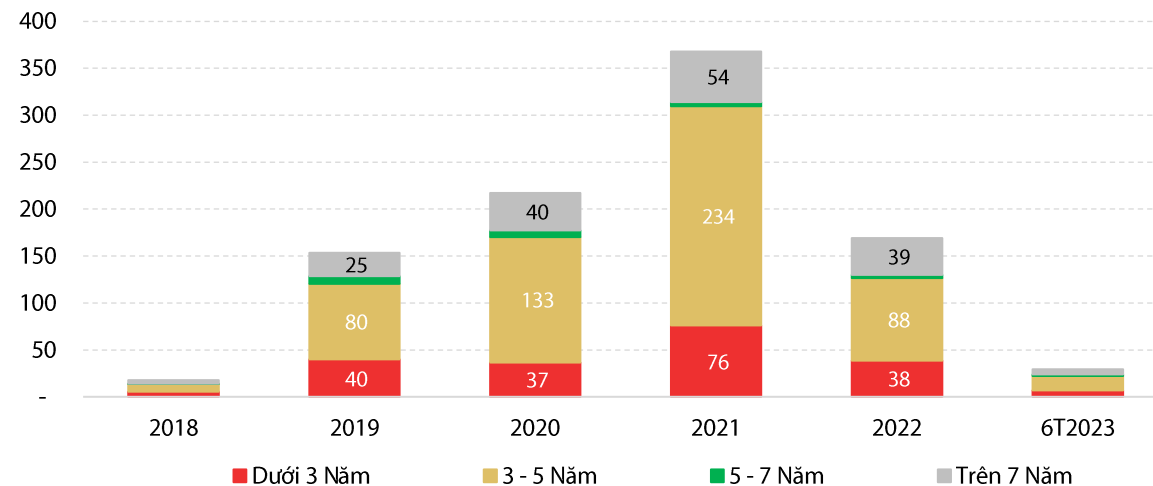
Nhìn chung, thị trường trái phiếu doanh nghiệp đang phục hồi chậm khi giá trị phát hành duy trì ở mức thấp. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân chính đến từ việc nhà đầu tư không mặn mà với trái phiếu doanh nghiệp trong bối cảnh còn nhiều tổ chức phát hành đang gặp khó khăn về HĐKD và dòng tiền khiến việc thanh toán gốc, lãi trái phiếu chậm và thậm chí kéo dài thời hạn thanh toán.

Hình 1: Giá trị trái phiếu phát hành và lãi suất bình quân (ĐVT: nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rong Viet

Hình 2: Cơ cấu trái phiếu phát hành theo kỳ hạn qua các năm



Nguồn: HNX, CTCK Rong Viet

Về kỳ hạn, trái phiếu có kỳ hạn dưới 5 năm chiếm trên 75% tổng giá trị trái phiếu phát hành và trong Q2/2023 kỳ hạn phát hành bình quân là 4,35 năm.

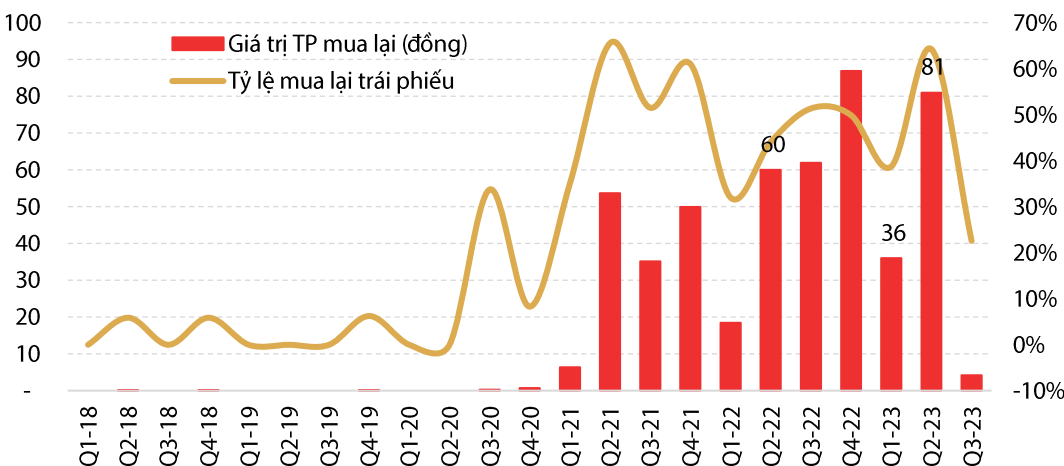
Lãi suất phát hành giảm nhẹ trong Q2/2023 so với Q1/2023, từ 10.4%/năm xuống 9,7%/năm. Lãi suất phát hành Q2 thấp hơn Q1 chủ yếu do mặt bằng lãi suất giảm khi NHNN giảm lãi suất liên tục 3 lần trong quý 2, với tổng mức giảm 1,5 %/năm đối với lãi suất tái chiết khấu và tái cấp vốn. So với cùng kỳ năm 2022, mức lãi suất tăng tại hầu hết các nhóm ngành với mức tăng từ 1% đến 3%/năm do mặt bằng lãi suất huy động vẫn cao hơn svck.

## 2. Áp lực mua lại trái phiếu trước hạn gia tăng trở lại

Tổng giá trị TPDN được mua lại trước hạn trong Q2/23 đạt khoảng 81 nghìn tỷ đồng, tăng 125% so với Q1/23 và tăng 35% svck. Chúng tôi thấy rằng giá trị TPDN mua lại trước hạn tăng mạnh trong Q2/23 đến từ hoạt động mua lại trước hạn của nhóm Ngân hàng. Trong Q2, nhóm Ngân hàng đã mua lại tổng cộng 56,8 nghìn tỷ đồng TPDN trước hạn, chiếm 70,1% tổng giá trị TPDN được mua lại trước hạn trong Q2/23 và tương đương 11,7% dư nợ trái phiếu nhóm này. Trong khi đó Q1/23 nhóm này chỉ mua lại trước hạn 1,33 nghìn tỷ đồng. Các ngân hàng đã mua lại nhiều nhất TPDN trước hạn trong quý 2 gồm: NH TMCP Tiên Phong (TPB) đã mua lại 7,5 nghìn tỷ đồng, NH TMCP Hàng Hải (MSB) đã mua lại 6,3 nghìn tỷ đồng, NHTMCP Đầu tư và Phát triển (BIDV) đã mua lại 5,9 nghìn tỷ đồng.

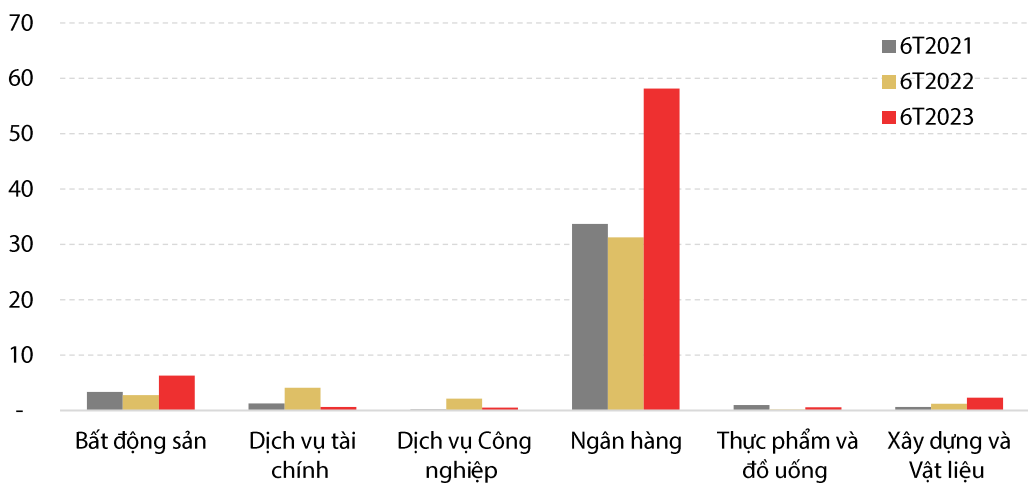
Ngoài ra, lũy kế 6T2023 nhóm doanh nghiệp bất động sản mua lại trái phiếu trước hạn đạt hơn 6,3 nghìn tỷ đồng, gấp 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2022. Chúng tôi đánh giá đây là tín hiệu tiêu cực hơn từ nhóm bất động sản khi các doanh nghiệp nhóm này đang cố gắng cân đối lại nguồn vốn, tái cấu trúc hoạt động kinh doanh hoặc có thể là hành động chủ động mua lại để phát hành gói trái phiếu mới với mức lãi suất hấp dẫn hơn.

Hình 3: Giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn (ĐVT: nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

Hình 4: TPDN mua lại trước hạn theo ngành (ĐVT: nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

### 3. Thị trường TPDN trong thời gian tới- giai đoạn đàm phán tiếp tục

**Danh sách các DN chậm nghĩa vụ thanh toán tiếp tục gia tăng:** Đến ngày 26/06/2023, có khoảng 56 DN nằm trong danh sách chậm nghĩa vụ thanh toán lãi hoặc nợ gốc TPDN theo thông báo của HNX, trong đó nhóm BĐS chiếm hơn 83% tổng giá trị TPDN chậm thanh toán. Chúng tôi ước tính, tổng dư nợ TPDN của các DN này vào khoảng 65,9 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 5,8% tổng dư nợ TPDN toàn thị trường. Khoảng hơn 13,8 nghìn tỷ đồng TPDN của các DN trong danh sách sẽ đáo hạn trong năm 2023, chiếm khoảng 16% tổng giá trị đáo hạn toàn thị trường cả năm.

**Hoạt động đàm phán gia hạn thời hạn thanh toán trái phiếu diễn ra sôi động hơn:** Nghị định 08 ban hành ngày 15/03/2023 đã giúp cho hoạt động đàm phán gia hạn thời hạn thanh toán trái phiếu diễn ra sôi động hơn. Tính từ đầu năm 2023 đến nay, đã có hơn 19 TCPH đã đạt được thỏa thuận gia hạn kỳ hạn trái phiếu với các trái chủ, trong đó riêng Q2 là 12 TCPH. Tổng giá trị trái phiếu đã được gia hạn kỳ hạn là hơn 13,9 nghìn tỷ đồng (lũy kế tính từ đầu năm 2023).

**Áp lực đáo hạn trái phiếu khiến hoạt động đàm phán gia hạn thời hạn trái phiếu tiếp tục sôi động:** Việc đẩy lùi thời hạn thực thi nghị định 65 chỉ có hiệu lực đến ngày 01/01/2024. Trên thực tế, áp lực đáo hạn trong Q3/2023 là tương đối lớn với gần 86 nghìn tỷ đồng (trong đó nhóm BĐS là nhóm có tỷ trọng lớn nhất chiếm 23% tổng giá trị TP đáo hạn). Đến 2024, giá trị đáo hạn tiếp tục gia tăng (+122% so với năm 2023). Các nhà phát hành sẽ cần đạt thỏa thuận gia hạn trái phiếu để tránh chậm trả gốc, lãi trái phiếu trong bối cảnh dòng tiền của nhiều doanh nghiệp vẫn còn gặp khó khăn như hiện nay (hình 5).

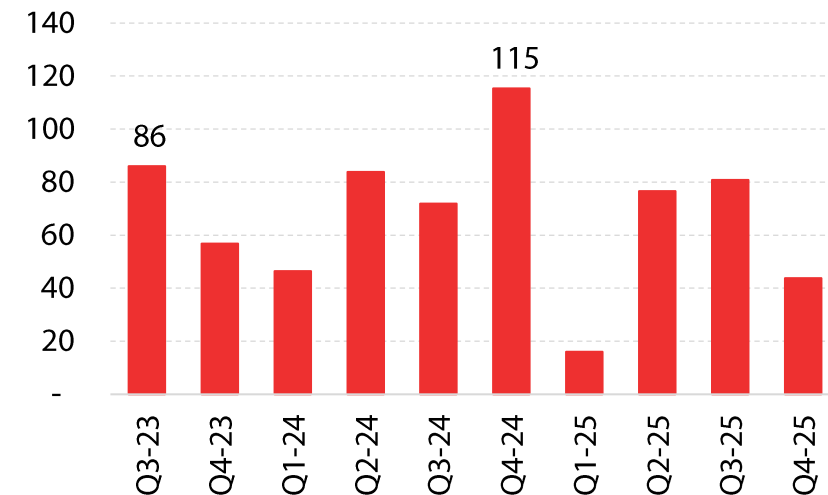
### 4. Nhận định của chuyên viên

Nhìn chung thị trường TPDN đã có những hồi phục chậm, nghị định 08 và thông tư 03 được ban hành trong Q2/2023 là động lực chính giúp làm ổn định hơn tâm lý từ tổ TCPH và nhà đầu tư, khi dòng vốn tạm thời được đảm bảo trước áp lực đáo hạn. Các trái chủ có cơ hội gia hạn thời hạn thanh toán đáo hạn trái phiếu đồng thời để có thêm thời gian phục hồi sản xuất kinh doanh và tạo ra đủ dòng tiền chi trả cho các khoản nợ trái phiếu của mình.

Ngày 19/07/2023 vừa rồi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chính thức khai trương hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) riêng lẻ với hơn 1.600 mã trái phiếu lên sàn và đã ghi nhận những giao dịch trong phiên đầu tiên với giá trị gần 1.800 tỷ đồng. Thêm vào đó vì các giao dịch phát hành trái phiếu riêng lẻ chiếm tỷ trọng trên 80% tổng giao dịch phát hành, chúng tôi kỳ vọng hoạt động giao dịch trái phiếu trong Q3/2023 sẽ sôi động hơn trong giai đoạn tới.

Tóm lại, chúng tôi đánh giá thị trường trái phiếu đã tạm thời có những tín hiệu gỡ khó và có thể hồi phục trở lại trong giai đoạn sắp tới. Tuy nhiên, chúng tôi cần nhấn mạnh, đây không phải là kênh đầu tư cho tất cả mọi người và vẫn là **“sân chơi” cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp**

Hình 5: Giá trị TPDN đáo hạn (ĐVT: nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, CTCK Rồng Việt

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E   |       | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|-------|-------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2022               | 2023F | 2022             | 2023F | 2022  | 2023F | Hiện tại |
| HOSE          | <b>HDB</b>  | 49,9                 | 17.250             | 21.800             | 26,4%          | 31,1               | 17,2  | 28,0             | 15,0  | 8,5   | 2,8   | 1,3      |
| HOSE          | <b>OCB</b>  | 25,2                 | 18.400             | 22.600             | 22,8%          | -4,3               | 7,3   | -20,3            | -5,4  | 5,9   | 6,7   | 1,0      |
| UPCoM         | <b>ACV</b>  | 174,8                | 80.300             | 96.600             | 20,3%          | 191,1              | 38,4  | 801,8            | 2,0   | 223,7 | 17,6  | 4,0      |
| HOSE          | <b>VPB</b>  | 146,7                | 21.850             | 26.000             | 19,0%          | 30,5               | 5,5   | 55,1             | -1,3  | 11,5  | 6,8   | 1,5      |
| HOSE          | <b>REE</b>  | 26,5                 | 64.800             | 77.000             | 18,8%          | 61,3               | -12,0 | 45,0             | -1,3  | 15,6  | 7,4   | 1,7      |
| HOSE          | <b>MBB</b>  | 97,8                 | 18.750             | 22.000             | 17,3%          | 23,4               | 7,5   | 37,7             | 11,9  | 8,1   | 3,2   | 1,2      |
| HOSE          | <b>PNJ</b>  | 26,0                 | 79.300             | 93.000             | 17,3%          | 73,3               | -2,8  | 75,6             | -1,1  | 25,9  | 13,6  | 2,8      |
| HOSE          | <b>ACB</b>  | 85,6                 | 22.050             | 25.200             | 14,3%          | 22,2               | 8,0   | 42,5             | 9,0   | 8,9   | 4,6   | 1,4      |
| HOSE          | <b>KDH</b>  | 24,6                 | 34.250             | 38.000             | 10,9%          | -22,1              | -9,0  | -10,2            | 2,0   | 22,5  | 17,1  | 2,1      |
| HOSE          | <b>VNM</b>  | 153,8                | 73.600             | 81.100             | 10,2%          | -1,6               | 4,3   | -19,1            | 2,9   | 15,3  | 17,2  | 4,9      |
| HOSE          | <b>HAX</b>  | 1,4                  | 15.900             | 17.500             | 10,1%          | 22,0               | -2,2  | 49,5             | -1,4  | 10,7  | 4,5   | 1,3      |

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày         | Mã cổ phiếu    | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|--------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>25/07</b> | <b>HII</b>     | HII có tín hiệu bật tăng sau giai đoạn thăm dò và tạo nền tại vùng 5.2 - 5.5. Tín hiệu này có thể giúp HII có diễn biến khởi sắc trong thời gian tới. Dự kiến HII sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và dần tăng ngắn hạn.                                                                                                                     |
|              | <b>HNG</b>     | HNG có tín hiệu tăng sau giai đoạn thăm dò và tạo nền quanh 4. Tín hiệu này có thể giúp HNG có diễn biến khởi sắc trong thời gian tới. Dự kiến HNG sẽ được hỗ trợ khi lùi bước và dần tăng ngắn hạn.                                                                                                                                    |
|              | <b>MSN</b>     | MSN tiếp tục tăng giá nhưng đang có diễn biến tranh chấp mạnh tại vùng MA(200), cũng là biên trên của kênh giá giảm trước đó. Dự kiến MSN sẽ tiếp tục chịu áp lực cung trong thời gian tới và dao động thăm dò tại vùng 80 - 85 trước khi có tín hiệu cụ thể hơn.                                                                       |
|              | <b>TCB</b>     | Sau nhịp điều chỉnh, TCB được hỗ trợ tại vùng biên dưới kênh giá, vùng 31.5, và dao động ổn định trên vùng này trong thời gian gần đây. Đồng thời, tín hiệu đang dần khởi sắc. Có khả năng TCB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng ngắn hạn.                                                                                      |
|              | <b>VNIndex</b> | VN-Index tiếp tục tăng điểm nhưng có trạng thái tranh chấp với nến Star và thanh khoản tăng. Nhìn chung dòng tiền vẫn duy trì nỗ lực hỗ trợ. Với tín hiệu này, có khả năng VN-Index sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dần hướng tới vùng cản 1200 - 1220 điểm trong thời gian tới, dự kiến vùng này có thể gây áp lực cung lớn đến thị trường. |

| Ngày MUA            | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 21/07               | IJC | 15.05        | 15.00      | 17.00               | 19.00               | 13.80  |                 | 0.3%    |              | 0.4%                   |
| 21/07               | TIP | 23.65        | 23.60      | 26.00               | 29.00               | 21.70  |                 | 0.2%    |              | 0.4%                   |
| 24/07               | CLX | 15.50        | 15.40      | 17.50               | 19.50               | 14.80  |                 | 0.6%    |              | 0.4%                   |
| 21/07               | GSP | 12.30        | 12.20      | 13.50               | 15.00               | 11.60  |                 | 0.8%    |              | 1.5%                   |
| 21/07               | SGP | 17.40        | 16.90      | 19.50               | 22.00               | 15.70  |                 | 3.0%    |              | 1.5%                   |
| 20/07               | TCB | 32.45        | 31.90      | 35.00               | 37.00               | 30.90  |                 | 1.7%    |              | 1.5%                   |
| 18/07               | IDC | 45.70        | 44.00      | 48.00               | 53.00               | 41.80  |                 | 3.9%    |              | 1.5%                   |
| 11/07               | DDV | 10.70        | 10.80      | 12.30               | 13.50               | 10.20  |                 | -0.9%   |              | 3.6%                   |
| 04/07               | CII | 20.25        | 18.50      | 20.50               | 23.00               | 16.90  |                 | 9.5%    |              | 5.8%                   |
| 29/06               | GDT | 28.15        | 29.50      | 33.00               | 37.00               | 27.70  | 27.70           | -6.1%   | Cắt lỗ 06/07 | -1.1%                  |
| 28/06               | VGT | 13.70        | 12.60      | 14.90               | 16.40               | 11.90  |                 | 8.7%    |              | 5.0%                   |
| 26/06               | MIG | 19.20        | 18.00      | 20.50               | 22.50               | 16.70  |                 | 6.7%    |              | 5.4%                   |
| 22/06               | LTG | 38.00        | 30.00      | 33.00               | 36.00               | 28.80  | 36.00           | 20.0%   | Đóng 21/07   | 6.0%                   |
| 22/06               | VPB | 21.85        | 19.70      | 21.50               | 23.50               | 18.90  | 19.55           | -0.8%   | Đóng 07/07   | 0.7%                   |
| 21/06               | MBB | 18.75        | 19.65      | 22.00               | 23.30               | 18.90  | 20.20           | 2.8%    | Đóng 07/07   | 1.3%                   |
| 16/06               | STK | 31.90        | 25.22      | 29.57               | 32.17               | 23.83  | 29.95           | 18.8%   | Đóng 07/07   | 6.6%                   |
| 14/06               | NLG | 37.55        | 33.50      | 37.50               | 40.00               | 31.40  | 32.50           | -3.0%   | Đóng 07/07   | 0.3%                   |
| 13/06               | KDH | 34.25        | 30.30      | 33.00               | 35.00               | 28.90  | 30.20           | -0.3%   | Đóng 07/07   | 0.9%                   |
| 12/06               | MSB | 13.60        | 13.00      | 14.80               | 16.00               | 12.40  |                 | 4.6%    |              | 7.5%                   |
| 12/06               | VNM | 73.60        | 66.00      | 71.00               | 74.00               | 64.40  | 72.80           | 10.3%   | Đóng 11/07   | 4.0%                   |
| 07/06               | IJC | 15.05        | 13.60      | 16.10               | 17.60               | 12.80  |                 | 10.7%   |              | 7.3%                   |
| 07/06               | SBT | 17.10        | 15.27      | 16.82               | 17.73               | 14.27  | 17.70           | 15.9%   | Đóng 21/07   | 6.9%                   |
| 07/06               | GMD | 58.80        | 51.70      | 60.00               | 63.00               | 48.80  | 53.50           | 3.5%    | Đóng 07/07   | 1.6%                   |
| 06/06               | REE | 64.80        | 62.50      | 70.00               | 75.00               | 58.70  | 65.10           | 4.2%    | Đóng 07/07   | 2.6%                   |
| 05/06               | PVD | 25.70        | 24.30      | 28.00               | 30.50               | 22.80  |                 | 5.8%    |              | 9.2%                   |
| 02/06               | BSR | 18.50        | 17.00      | 19.00               | 21.00               | 15.90  |                 | 8.8%    |              | 10.4%                  |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                     |                     |        |                 | 5.0%    |              | 3.5%                   |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

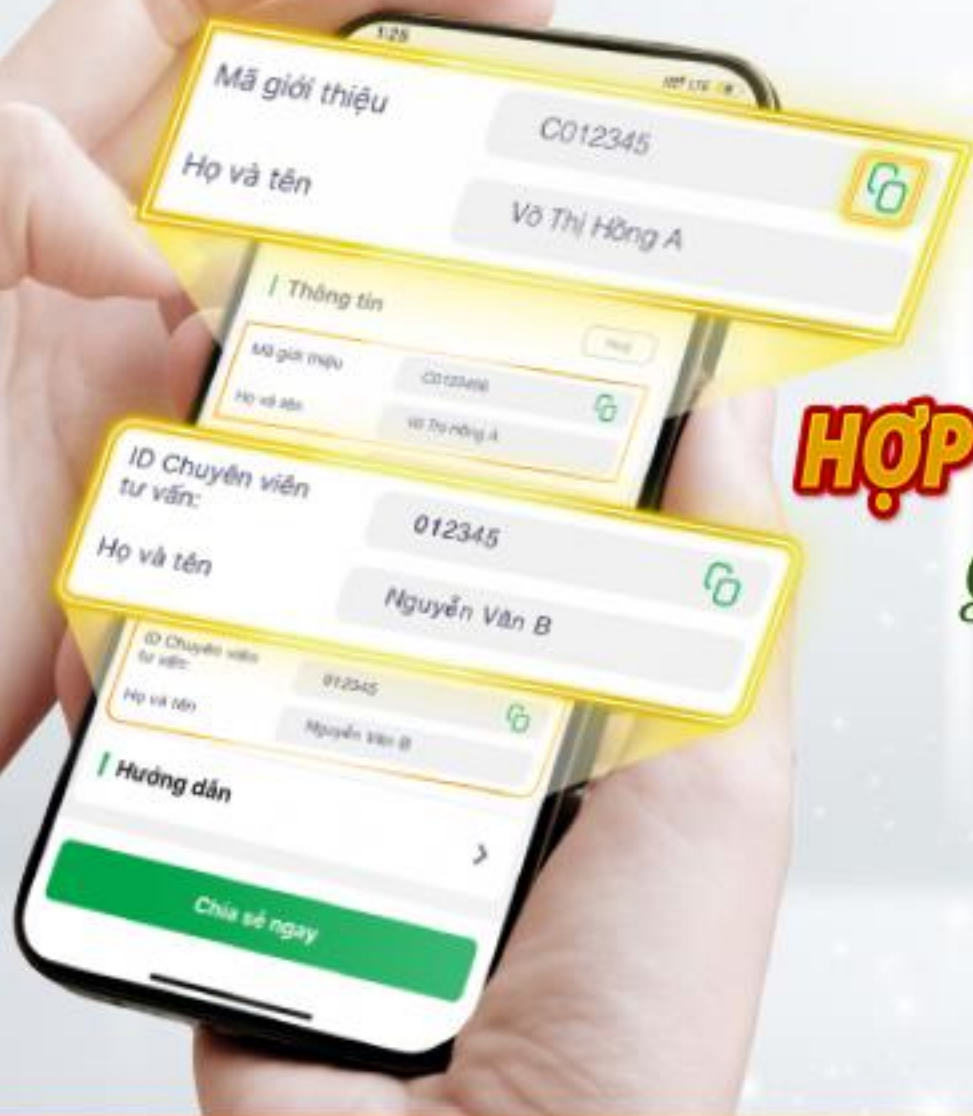
| Thời hạn<br>(Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|---------------------|-----------------------|---------------|
|                     | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn        | 2.00%                 | 2.00%         |
| 1                   | 8.00%                 | 7.50%         |
| 2                   | 8.30%                 | 7.70%         |
| 3                   | 8.50%                 | 8.00%         |
| 4                   | 8.70%                 | 8.30%         |
| 5                   | 8.90%                 | 8.60%         |
| 6                   | 9.20%                 | 8.90%         |
| 7                   | 9.30%                 | 9.00%         |
| 8                   | 9.40%                 | 9.10%         |
| 9                   | 9.50%                 | 9.20%         |
| 10                  | 9.60%                 | 9.30%         |
| 11                  | 9.70%                 | 9.40%         |
| 12                  | 9.90%                 | 9.50%         |

**Ghi chú:**

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.





## HỢP TÁC GIỚI THIỆU KHÁCH HÀNG

*Giới thiệu ngay đi, đừng ngại ngần chi*

Chuyên viên tư vấn Rong Việt luôn đồng hành cùng **Khách hàng**

**Tìm hiểu ngay!**



[www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn)

## MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon  
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn  
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn  
MST 0304734965

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow  
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội  
☎ (+84) 24 6288 2006  
☎ (+84) 24 6288 2008

### CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,  
TP. Nha Trang, Khánh Hòa  
☎ (+84) 25 8382 0006  
☎ (+84) 25 8382 0008

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank  
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ  
☎ (+84) 29 2381 7578  
☎ (+84) 29 2381 8387

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

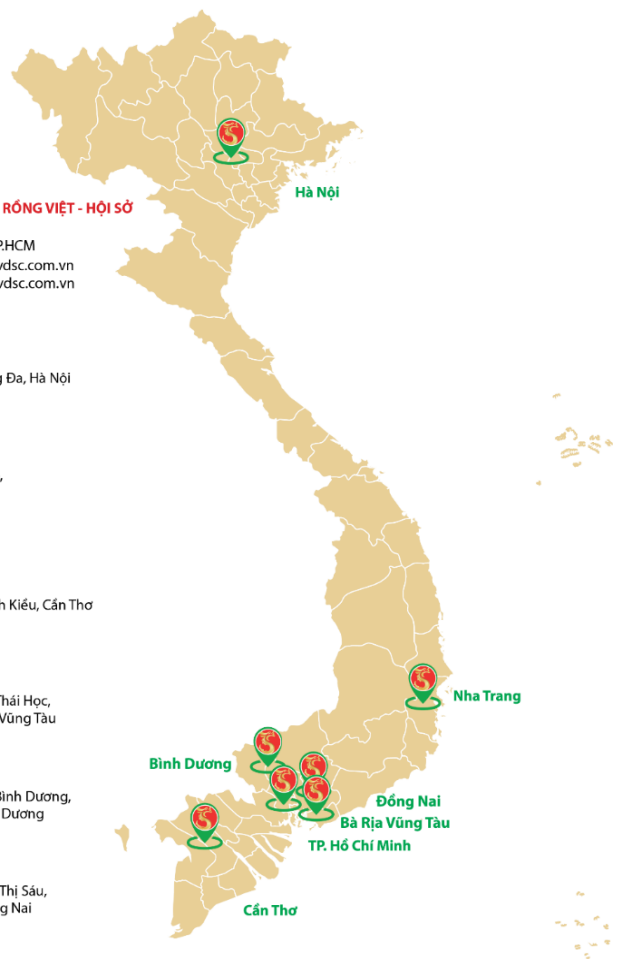
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,  
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
☎ (+84) 25 4777 2006

### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương  
☎ (+84) 27 4777 2006

### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,  
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai  
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Lê Huỳnh Hương**

**Nhân viên**

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Phó phòng**

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)